TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐST-DS	*T, ngày 20 tháng 3 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 1118/2024/TLST-DS, ngày 12 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đoàn Quang C, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khóm C, thị trấn M, huyện T, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Đặng Thanh N, sinh năm 1983.

Chị Lê Thị Mộng L, sinh năm: 1982.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện T, Đồng Tháp.

Đại diện ủy quyền: Huỳnh Ngọc E, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đoàn Quang C và ông Huỳnh Ngọc E là người đại diện ủy quyền của anh Đặng Thanh N, chị Lê Thị Mộng L đồng ý hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ghi ngày 22/9/2023 có chứng thực tại Văn phòng C1 số 3489, quyển số 06/2023/CC-SCC/HĐGD giữa anh Đặng Thanh N, chị Lê Thị Mộng L và anh Đoàn Quang C. Anh Đặng Thanh N, chị Lê Thị Mộng L đồng ý trả cho anh Đoàn Quang C số tiền vay các ngày 22/3/2024, 22/5/2024, tiền

chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 22/9/2023, tổng cộng là 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng).

Sau khi anh Đặng Thanh N, chị Lê Thị Mộng L trả đủ số tiền vay, tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng) cho anh C, thì anh Đoàn Quang C có nghĩa vụ làm thủ tục qua bộ sang tên cho anh Đặng Thanh N thửa đất số 3, tờ bản đồ số 27, diện tích: 2279,9m^2 (loại đất ở lâu dài, đất trồng cây lâu năm), giấy chứng nhận số vào sổ cấp giấy: CN08391 ngày 20/11/2023. Anh N, chị L đồng ý chịu tất cả lệ phí, thuế trước bạ. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản chính do anh Đoàn Quang C đang giữ.

Về án phí: Anh Đặng Thanh N, chị Lê Thị Mộng L đồng ý nộp 19.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001113, ngày 22/01/2025, anh N, chị L phải nộp thêm 19.200.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Anh Đoàn Quang C không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Đoàn Quang C 10.765.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0000941, ngày 12/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền vốn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS huyện Tháp Mười;
- Thi hành án DS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (M)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Mai